

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 442 /TB-CTHADS

Lào Cai, ngày 14 tháng 03 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm c, khoản 2 điều 98 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 13/2024/STDS ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Quyết định số 02/2024/STDS ngày 19/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 422;423/QĐ-CCTHADS ngày 10/7/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Quyết định thi hành án số 06/QĐ-CTHADS ngày 08/10/2024 và Quyết định thi hành án số 109/QĐ-CTHADS ngày 26/11/2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định về việc rút hồ sơ thi hành án số 01;02/QĐ-CTHADS ngày 25/12/2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;

Căn cứ biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 14/01/2025 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Biên bản vv giao nhận tài sản để thi hành án ngày 13/03/2025 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Địa chỉ: Tổ 12, phường nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký dịch vụ thẩm định giá các tài sản do người phải thi hành án tự nguyện giao để thi hành án như sau:

1. Quyền sử dụng đất số BK 711189, số vào sổ CH 00855, diện tích 1212,6m² tại thửa số 34, tờ bản đồ P3-45 do UBND huyện Bảo Thắng cấp ngày 18/3/2013 mang tên Hoàng Minh Thảo. Mục đích sử dụng: đất nông nghiệp khác (chuyển đổi ngày 01/6/2015). Thời hạn sử dụng: đến tháng 12/2022. Địa chỉ thửa đất: Thôn Nậm Chủ, xã Bản Cầm, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có tứ cận như sau:

- + Phía Đông Bắc giáp suối, có cạnh kích thước 20,1m
- + Phía Đông Nam giáp suối, có cạnh kích thước 60,16m
- + Phía Tây Nam giáp thửa 44, tờ bản đồ P3-45, có cạnh kích thước 25,04m
- + Phía Tây Bắc giáp thửa 14, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 50,78m

Hiện trạng sử dụng thửa số 34, tờ bản đồ P3-45: 1212,6m² đất nông nghiệp khác, đúng diện tích so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Quyền sử dụng đất số BO 300924, sổ vào sổ CH 00870, thửa đất số 04, tờ bản đồ P3-45 diện tích 751,4m²; thửa đất số 14, tờ bản đồ P3-45 diện tích 3646,8m²; thửa đất số 20, tờ bản đồ P3-45 diện tích 1343,6m²; thửa đất số 44, tờ bản đồ P3-45 diện tích 1120,2m² do UBND huyện Bảo Thắng cấp ngày 26/6/2013 mang tên Hoàng Minh Thảo. Mục đích sử dụng đất nông nghiệp khác (chuyển đổi mục đích sử dụng ngày 01/6/2015). Thời hạn sử dụng: thửa 04, 14 đến tháng 9/2049; thửa 20, 44 đến tháng 9/2019. Địa chỉ thửa đất: Thôn Nậm Choỏng, xã Bản Cầm, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

** Thửa đất số 04, tờ bản đồ P3-45 diện tích 751,4m² trong đó:*

- Diện tích đang sử dụng theo hiện trạng là 603,9m² có cạnh kích thước như sau:

+ Phía Đông Bắc giáp thửa 66, tờ bản đồ P3-32 có cạnh kích thước 23,15m

+ Phía Đông Nam giáp thửa 20, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 29,91m

+ Phía Tây Nam giáp lối đi có cạnh kích thước 7,59m+15,23m

+ Phía Tây Bắc giáp đường có cạnh kích thước 6,24m+16,8m

- Diện tích 147,4m² đang sử dụng vào mục đích làm lối đi chung, có cạnh kích thước như sau:

+ Phía Đông Bắc giáp thửa 04, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 15,23m+7,59m

+ Phía Đông Nam giáp thửa 20 tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 6,78m+5,28m

+ Phía Tây Nam giáp thửa 28, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 21,94m

+ Phía Tây Bắc giáp đường có cạnh kích thước 7,15m+0,92m

Hiện trạng sử dụng thửa đất số 04, tờ bản đồ P3-45: 603,9m² đất nông nghiệp khác trong số 751,4m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

** Thửa đất số 14, tờ bản đồ P3-45 diện tích 3646,8 m², trong đó*

Diện tích 27,9 m² ông Phạm Văn Thắng đang sử dụng vào mục đích đất trồng cây lâu năm, có hai phần diện tích như sau:

- Phần thứ nhất diện tích 16,3 m², có cạnh kích thước như sau:

+ Phía Đông Bắc giáp thửa 41, tờ P3-32 có cạnh kích thước 13,06 m

+ Phía Đông Nam giáp thửa 14, tờ P3-45 có cạnh kích thước 3,06 m.

+ Phía Tây Nam giáp thửa 14, tờ P3-45 có cạnh kích thước 9,16 m

+ Phía Tây Bắc giáp thửa 66, tờ P3-32 có cạnh kích thước 2,12m.

- Phần thứ hai diện tích 11,6 m², có cạnh kích thước như sau:

+ Phía Bắc giáp thửa 41, tờ P3-32 có cạnh kích thước 0,71m+9,46m

+ Phía Đông giáp suối có cạnh kích thước 2,27m

+ Phía Nam giáp thửa 14, tờ bản đồ P3-45 cạnh kích thước 10,2m+0,42m

Diện tích 44,5 m² sử dụng làm đường đi, có hai phần diện tích như sau:

- Phần thứ nhất diện tích $27,3 \text{ m}^2$ có tứ cận cạnh kích thước như sau:
 - + Phía Đông Bắc giáp thửa 41 tờ bản đồ P3-32 của ông Phạm Văn Thắng có cạnh kích thước $6,12\text{m}+1,31\text{m}+4,60\text{m}$
 - + Phía Đông Nam giáp thửa 14 tờ bản đồ P3-45, có cạnh kích thước $4,49\text{m}+4,22\text{m}$
 - + Phía Tây Nam giáp thửa 14 tờ bản đồ P3-45, có cạnh kích thước $6,39\text{m}+1,05\text{m}$
 - + Phía Tây Bắc giáp thửa 66 tờ bản đồ P3-32, có cạnh kích thước $2,14\text{m}+3,04\text{m}$
- Phần thứ hai có diện tích $16,2 \text{ m}^2$, có cạnh kích thước như sau:
 - + Phía Đông Bắc giáp suối có cạnh kích thước $1,34\text{m}$
 - + Phía Tây Nam giáp thửa 14 tờ bản đồ P3-45, có cạnh kích thước $10,21\text{m}+5,16\text{m}+1,38\text{m}$
 - + Phía Tây Bắc giáp thửa 41, tờ bản đồ P3-32 có cạnh kích thước $5,87\text{m}$
- Diện tích theo hiện trạng 3575 m^2 , trong đó có $1,0 \text{ m}^2$ nằm trong thửa 41, tờ bản đồ p3-32 của ông Phạm Văn Thắng. Diện tích còn lại 3574 m^2 có cạnh kích thước như sau:
 - + Phía Đông Bắc giáp lối đi có cạnh kích thước $2,88\text{m}+1,38\text{m}+5,16\text{m}+10,21\text{m}+17,81\text{m}+19,46\text{m}$.
 - + Phía Đông Nam giáp suối, giáp thửa 34, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước $21,92\text{m}+50,78\text{m}$
 - + Phía Tây Nam giáp thửa 20, thửa 44 tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước $3,1\text{m}+58,33\text{m}$
 - + Phía Tây Bắc giáp thửa 66 tờ bản đồ P3-32 có cạnh kích thước $21,99\text{m}+13,48\text{m}+1,05\text{m}+6,39\text{m}+4,22\text{m}+4,49\text{m}+1,02\text{m}$.
- Hiện trạng sử dụng thửa đất số 14, tờ bản đồ P3-45: 3574 m^2 đất nông nghiệp khác trong số $3646,8 \text{ m}^2$ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- * Thửa đất số 20, tờ bản đồ P3-45 diện tích $1343,6 \text{ m}^2$
 - Diện tích đang sử dụng theo hiện trạng là $1254,7 \text{ m}^2$ có cạnh kích thước như sau:
 - + Phía Đông Bắc giáp thửa 14, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước $58,33\text{m}$
 - + Phía Đông Nam giáp thửa 44 tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước $32,83\text{m}$
 - + Phía Tây Nam giáp lối đi có cạnh kích thước $0,15\text{m}+10,79\text{m}+7,87\text{m}+5,98\text{m}+7,38\text{m}+0,91\text{m}$
 - + Phía Tây Bắc giáp thửa 04, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước $29,91\text{m}$
 - Diện tích $88,8 \text{ m}^2$ đang sử dụng vào mục đích làm lối đi chung, có cạnh kích thước như sau:
 - + Phía Đông Bắc giáp thửa 20, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước $0,91\text{m}+7,38\text{m}+5,98\text{m}+7,87\text{m}$
 - + Phía Đông Nam giáp thửa 20 tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước $10,79\text{m}+0,15\text{m}+3,01\text{m}$



+ Phía Tây Nam giáp lối đi, thửa 44, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 3,01m+15,47m+7,54m

+ Phía Tây Bắc giáp thửa 28, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 7,25m+6,78m

Hiện trạng sử dụng thửa số 20, tờ bản đồ P3-45: 1254,7m² đất nông nghiệp khác trong số 1343,6m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

* Thửa đất số 44, tờ bản đồ P3-45 diện tích 1120,2m²

- Diện tích đang sử dụng theo hiện trạng là 1082,4m² có cạnh kích thước như sau:

+ Phía Đông Bắc giáp thửa 20, thửa 14, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 32,83m+3,1m

+ Phía Đông Nam giáp thửa 34, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 25,04m+31,77m.

+ Phía Tây Nam giáp suối, lối đi có cạnh kích thước 7,71m+7,25m

+ Phía Tây Bắc giáp lối đi, có cạnh kích thước 3,9m+10,26m+8,82m

- Diện tích 37,7m² đang sử dụng vào mục đích làm lối đi chung, có cạnh kích thước như sau:

+ Phía Đông Bắc giáp thửa 20, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 3,01m+8,82m

+ Phía Đông Nam giáp thửa 44, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 10,26m+3,9m

+ Phía Tây Nam giáp lối đi, có cạnh kích thước 23,27m

+ Phía Tây Bắc giáp thửa 20, tờ bản đồ P3-45 có cạnh kích thước 3,01m

Hiện trạng sử dụng của thửa đất số 44, tờ bản đồ P3-45: 1082,4m² đất nông nghiệp khác trong số 1120,2m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

3. Quyền sử dụng đất số BO 300925, sổ vào sổ CH 00869, diện tích 735,7m² tại thửa số 66, tờ bản đồ P3-32 do UBND huyện Bảo Thắng cấp ngày 26/6/2013 mang tên Hoàng Minh Thảo. Mục đích sử dụng: 400m² đất ở tại nông thôn, 335,7m² đất nông nghiệp khác (chuyển đổi mục đích sử dụng ngày 01/6/2015). Thời hạn sử dụng đất ở: lâu dài; đất nông nghiệp khác đến 9/2049. Địa chỉ thửa đất: Thôn Nậm Choỏng, xã Bản Cầm, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Trong đó;

- Một phần diện tích 18,4 m² ông Phạm Văn Thắng đang sử dụng vào mục đích đất trồng cây lâu năm, có cạnh kích thước như sau:

+ Phía Đông Bắc giáp thửa 41, tờ bản đồ số P3-32 có cạnh kích thước 15,67m.

+ Phía Đông Nam giáp thửa 14, tờ bản đồ số P3-45 có cạnh kích thước 2,02m+0,1m+3,08m.

+ Phía Tây Nam giáp thửa 66, tờ P3-32 có cạnh kích thước 9,01m+4,38m.

+ Phía Tây Bắc giáp đường có cạnh kích thước 0,34m.

- Một phần diện tích 37,2m² đang sử dụng làm mục đích đường giao thông. Có cạnh kích thước như sau;

+ Phía Đông Bắc có cạnh kích thước giáp thửa 41 tờ P3-32 có cạnh kích thước 9,01m+3,08m.

+ Phía Đông Nam giáp thửa 14 tờ P3-45, giáp thửa 66 tờ bản đồ P3-32 có cạnh kích thước 2,14m+4,90m+3,56m.

+ Phía Tây Nam giáp thửa 66 tờ p3-32 có cạnh kích thước 7,45m+4,03m

+ Phía Tây Bắc giáp đường có cạnh kích thước 5,42m+4,38m.

- Phần diện tích còn lại là 680,1m² có cạnh kích thước như sau:

+ Phía Đông Bắc giáp lối đi, thửa 14 tờ bản đồ P3-45 cạnh kích thước 7,45m+3,56m+4,9m+13,48m

+ Phía Đông Nam giáp thửa 14 tờ bản đồ P3-45, có cạnh kích thước 21,99m

+ Phía Tây Nam giáp thửa 04 tờ bản đồ P3-45, có cạnh kích thước 23,15m

+ Phía Tây Bắc giáp đường có cạnh kích thước 21,49m.

Hiện trạng sử dụng thửa số 66, tờ bản đồ P3-32: 680,1m² trong đó 400m² đất ở tại nông thôn, 280,1m² đất nông nghiệp khác trong số 735,7m² đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Lào Cai biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Văn bản đề nghị tham gia ký Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.
- Hồ sơ năng lực của đơn vị.
- Biểu phí thẩm định (Kèm Quyết định ban hành biểu phí).

5. Thời gian, thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ tham gia:

- Thời gian: Nhận hồ sơ tham gia từ ngày 17/3/2025 đến hết ngày 18/3/2025 (trong giờ hành chính).

- Hình thức, địa điểm: Nộp trực tiếp tại trụ sở Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

Hết thời hạn trên, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai sẽ căn cứ số lượng hồ sơ tham gia, các tiêu chí lựa chọn để ký Hợp đồng thẩm định giá tài sản theo quy định của pháp luật và không hoàn trả hồ sơ đăng ký đối với các tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn (Nếu có)/.

Số điện thoại chỉ liên hệ: 0989 450 959

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THA dân sự tỉnh Lào Cai;
- Đương sự
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Thị Luyến

